

Số: 82/2021/QĐST- HNGĐ

Tuy An, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 166/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Cẩm H** - sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn Y, xã X, huyện A, tỉnh Phú Yên.

\* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn M** - sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn Y, xã X, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn M.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** chị Nguyễn Thị Cẩm H và anh Nguyễn Văn M thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Duy K – sinh ngày 21/8/2016 và Nguyễn Hiếu L – sinh ngày 21/8/2019. Anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu

Nguyễn Duy K. Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hiếu L. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hiếu L 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ 01/12/2021 cho đến khi phát sinh một trong các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình. Các bên đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản chung:** không giải quyết.

**Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Cẩm H thỏa thuận tự nguyện chịu **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng trước tại biên lai thu tiền số 0003790 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Chị H đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh PY;
- VKSND H.Tuy An;
- Chi cục THADS H. A
- UBND xã X, h. A
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Xuân Hương**